

Số: 204/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 10 năm 2014

BÁO CÁO

Về việc sơ kết 5 năm (2010-2014) đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....66.96.....
	Ngày: 13/10/14.....
	Chuyên:.....Thực hiện

Thực hiện Công văn số 3920/BNV-ĐT ngày 24/9/2014 của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo sơ kết 5 năm (2010-2014) đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

1. Kết quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã 5 năm qua (2010-2014)

a) Kết quả đào tạo, bồi dưỡng:

Trong 5 năm qua, được sự quan tâm đúng mức của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy đảng, các ngành và các địa phương trên địa bàn tỉnh về phát triển nguồn nhân lực, xác định đây là một trong ba nhiệm vụ đột phá của tỉnh Quảng Ngãi, nên số lượng cán bộ, công chức xã được đào tạo có trình độ từ trung cấp trở lên trong 5 năm qua tăng lên đáng kể.

- Trong 5 năm, từ năm 2010-2014 đào tạo đại học và cao đẳng cho 1.472 lượt người, đào tạo trung cấp các loại cho 444 lượt người là cán bộ, công chức cấp xã và dự nguồn cấp xã.

- Việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức nói chung và nhất là đào tạo cán bộ, công chức xã nói riêng được tỉnh hết sức quan tâm. Từ năm 2010-2014 đã bồi dưỡng cho hơn 4.744 lượt cán bộ, công chức cấp xã. Việc bồi dưỡng được thực hiện một cách thường xuyên và đảm bảo với từng vị trí việc làm, chức danh của cán bộ, công chức cấp xã.

- Ngoài ra năm 2012, Bộ Nội vụ đã tổ chức tập huấn cho đội ngũ giảng viên nguồn, nhằm chuyển giao 26 bộ tài liệu do các cơ quan Trung ương biên soạn, phục vụ 13 chuyên ngành cho công chức, cán bộ cấp xã; thực hiện chủ trương của Bộ Nội vụ tỉnh đã chủ động và cử 26 cán bộ, công chức, viên chức thuộc Trường chính trị tỉnh, Sở Nội vụ, các sở ngành có chức năng liên quan, tham gia đội ngũ giảng viên nguồn để thực hiện việc bồi dưỡng các nội dung chương trình theo bộ tài liệu đã được Bộ Nội vụ phê duyệt.

- Trong 5 năm qua nhờ sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc đầu tư và phát triển nguồn nhân lực theo Nghị Quyết số 05-NQ/TU

ngày 13/10/2011 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020, tỉnh đã tập trung nguồn lực, phân bổ kinh phí trong việc đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở. Hàng năm tỉnh đã tập trung kinh phí từ ngân sách tỉnh trên 13 tỷ đồng để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, trong đó có đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức xã.

Ngoài kinh phí bố trí cho phát triển nguồn nhân lực nêu trên, thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã, từ năm 2010-2014 tỉnh đã ban hành các Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 03/8/2010; Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 14/9/2011; Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 29/5/2012; Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 19/7/2013 và Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 02/4/2014 về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; theo đó trong năm 2014 tỉnh đã phê duyệt kinh phí từ nguồn ngân sách của tỉnh là 2.742 triệu đồng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Đề án 1956 và tổng kinh phí được tỉnh phê duyệt, bố trí từ nguồn ngân sách của tỉnh trong 5 năm, từ năm 2010-2014 là 9.323 triệu đồng.

Trong giai đoạn 2010-2014, theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực hàng năm và theo kế hoạch để thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, thì bình quân tổng kinh phí phân bổ theo hai kế hoạch của tỉnh là hơn 4,3 tỷ đồng/năm để đào tạo, bồi dưỡng riêng cho đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã. Cụ thể trong năm 2010 đào tạo và bồi dưỡng là 7.806 triệu đồng, trong năm 2011 là 3.446 triệu đồng và trong năm 2012 là 3.990 triệu đồng, năm 2013 là 3.300 triệu đồng và năm 2014 là 3.042 triệu đồng.

Nhờ sự quan tâm Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ngãi và các cấp ủy đảng, nên những năm qua đã thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực của tỉnh theo tinh thần Nghị Quyết số 05-NQ/TU ngày 13/10/2011 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, trong đó đẩy mạnh phát triển đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là hết sức quan trọng, được các cấp, các ngành của tỉnh quan tâm.

(có phụ lục số 1 cụ thể kèm theo).

b) Đánh giá kết quả, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã:

*** Kết quả đạt được:**

Về chương trình, nội dung, hình thức và thời gian đào tạo, bồi dưỡng: Nhìn chung, về chương trình, tài liệu bồi dưỡng được đảm bảo với từng ngạch, chức danh cán bộ, công chức xã; hình thức đào tạo tập trung và bố trí thời gian hợp lý, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; đa số các cán bộ, công chức cấp xã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, sau khi đào tạo xong đã nắm vững được các nguyên tắc lý luận và kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, làm cơ sở cho việc áp dụng trong công tác quản lý, điều hành thực tiễn ở cơ quan, đơn vị, địa phương có hiệu quả; được nâng cao kiến thức, năng lực quản lý, điều hành và thực thi công vụ, nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ công chức, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình mới, từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đủ về điều kiện tiêu chuẩn chức danh, đủ trình độ, vững về kỹ năng và thực hiện tốt theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày ngày 13 tháng 10 năm 2011 của Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 – 2015 và định hướng đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi và hoàn thành tốt Quyết định 1956 ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ cũng như Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 11/11/2011 về việc phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" của tỉnh Quảng Ngãi, góp phần quan trọng trong việc xây dựng nông thôn mới và giải quyết kịp thời các yêu cầu của người dân, giảm dần sự nhũn nhẽo, phiền hà cho tổ chức và công dân, tạo được uy tín trong vai trò lãnh đạo của Đảng và bộ máy chính quyền đối với nhân dân.

Về kinh phí đào tạo trong 5 năm qua, tỉnh đã tập trung đào tạo và phát triển nguồn nhân lực và coi đó là một trong ba nhiệm vụ đột phá của tỉnh. Chính vì vậy tỉnh đã tập trung kinh phí, đáp ứng cho việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong tình hình mới.

Trong 5 năm qua bằng nguồn kinh phí của địa phương, tỉnh đã chủ động phân bổ kinh phí phục vụ cho việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh là khá lớn, mặc dù tỉnh Quảng Ngãi vẫn còn 06 huyện nghèo miền núi thuộc diện 30a của Chính phủ. Chính vì lẽ đó nguồn kinh phí nhằm đáp ứng cho việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cấp cơ sở vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của tỉnh, hàng năm tỉnh cần Trung ương hỗ trợ một khoản kinh phí khoảng 05 tỷ đồng để đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở, mặc dù từ trước tới nay Trung ương chưa hỗ trợ cho tỉnh trong công tác đào tạo cán bộ, công chức xã.

*** Những tồn tại, khó khăn:**

Ngoài những kết quả đạt được trong thời gian qua như trên, tỉnh vẫn còn khó khăn về nguồn lực tài chính cho việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cấp xã, vì hiện nay Trung ương không bố trí cho công tác này; Các cấp ủy

đảng có nơi chưa quan tâm đúng mức trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Nhiều cán bộ, công chức xã chưa phấn đấu, còn né tránh trong việc bồi dưỡng, đào tạo; một bộ phận cán bộ chủ chốt cấp xã hiện nay chưa ngang tầm với nhiệm vụ và yêu cầu đổi mới nhưng chưa mạnh dạn thay thế, làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và không có cơ hội tuyển chọn, bố trí cán bộ trẻ được đào tạo chính quy, có hệ thống về công tác tại địa phương; cơ sở vật chất cũng như phương tiện phục vụ cho việc đào tạo, bồi dưỡng còn khiêm tốn, chưa tương xứng và đáp ứng với nhu cầu, điều kiện thực tiễn trong tình hình mới.

2. Kế hoạch thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2015 và giai đoạn 2016-2020

a) Kế hoạch năm 2015:

- Số cán bộ, công chức xã và nguồn thay thế cần được đào tạo đại học là 130 cán bộ, công chức xã, với kinh phí dự kiến là 3.250 triệu đồng cho toàn khóa học và bồi dưỡng các kiến thức kỹ năng, bồi dưỡng các chức danh cán bộ, công chức xã cho hơn 1.700 lượt người với kinh phí là 3.000 triệu đồng;

Đề nghị nguồn kinh phí do Trung ương cấp để địa phương triển khai thực hiện.

b) Kế hoạch giai đoạn 2016-2020:

- Số cán bộ, công chức xã và nguồn thay thế được đào tạo đại học là 510 lượt cán bộ, công chức xã, dự kiến với kinh phí là 12.850 triệu đồng cho toàn khóa học và bồi dưỡng kiến thức kỹ năng, bồi dưỡng các chức danh cán bộ, công chức chuyên môn cho 7.060 lượt người với kinh phí là 15.000 triệu đồng;

Đề nghị nguồn kinh phí do Trung ương cấp để địa phương triển khai thực hiện cho giai đoạn 5 năm từ năm 2016 đến năm 2020;

(có phụ lục số 2 cụ thể kèm theo).

c) Các giải pháp chủ yếu:

Để công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trong giai đoạn đến đạt hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cấp chính quyền cơ sở, các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan chuyên môn và các địa phương của tỉnh Quảng Ngãi thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa nội dung của Đề án 1956 để cán bộ, công chức cấp xã, nhất là cán bộ chủ chốt cấp xã nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình để tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ, các nghiệp vụ, kỹ năng cần thiết phục vụ

nhiệm vụ được hiệu quả cao trong quá trình quản lý và thực thi nhiệm vụ công vụ.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, địa phương thật sự quan tâm hơn nữa trong vấn đề chỉ đạo, điều hành, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở có điều kiện tốt nhất trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm những cán bộ, công chức cấp xã thoái thác nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng theo quy định; Đưa chỉ tiêu đào tạo vào việc xét thi đua khen thưởng và đánh giá cán bộ, công chức hàng năm.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, quy hoạch, điều động, chuyển chuyên, bố trí sử dụng, phân công công tác của cán bộ, công chức cấp xã sau khi được đào tạo một cách hợp lý, đúng trình độ chuyên môn và phù hợp với vị trí việc làm, để phát huy hết năng lực chuyên môn vốn có sau khi được đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức cấp cơ sở có tính chiến lược, nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ hiện đang giữ các chức danh chủ chốt cấp xã để đạt chuẩn theo chức danh quy định; đồng thời đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức nguồn nhằm thay thế số cán bộ, công chức chưa đủ chuẩn mà không được đào tạo, nhằm trẻ hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo sát thực tế và theo yêu cầu vị trí việc làm, chức danh cán bộ, công chức; đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng; lựa chọn các trường, các trung tâm đào tạo có uy tín, để liên kết đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo chất lượng cao. Đầu tư trang thiết bị phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng theo hướng hiện đại.

3. Đề xuất, kiến nghị

- Bộ chương trình tài liệu đã được Bộ Nội vụ chuyển giao cho các tỉnh cần soạn thảo lại cho sát với thực tế ở địa phương, chương trình, thời gian được rút ngắn để phù hợp hơn nữa, nhưng đảm bảo lượng kiến thức cần thiết, tránh trùng lặp trong chương trình bộ tài liệu giữa các chức danh công chức.

- Tăng cường công tác tập huấn để địa phương có điều kiện nắm vững nội dung bộ tài liệu một cách tháo tháo và xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn được dồi dào, chuyên nghiệp và chủ động trong việc giảng dạy ở địa phương.

- Bộ Nội vụ tham mưu chính phủ cấp kinh phí hàng năm cho tỉnh theo kế hoạch đã đề xuất nêu trên, nhằm thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã trong giai đoạn 2015-2020.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức xã cho giai đoạn tiếp theo từ năm 2015-2020, kính báo cáo Bộ Nội vụ theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, NC_{nvhuy571}.

 **BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI
CHỦ TỊCH**

Lê Viết Chử



Phụ lục 1

Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg

Giai đoạn 2010 - 2014

(Kèm theo Báo cáo của UBND ngày 13 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014		Tổng 5 năm	
		Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí
I	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng:	990	2189	1181	3446	591	1530	1527	3000	1740	2742	6029	12907
1	Cán bộ chuyên trách đảng, đoàn thể									240	250	240	250
2	Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND	200	178	50	50	30	90	240	300	120	125	640	743
3	Công chức chuyên môn												
	Trưởng Công an xã												
	Chỉ huy trưởng quân sự xã	80	239	70	300	70	300	70	70			290	909
	Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng và MT	50	50	100	150	20	60	189	300	180	245	539	805
	Tư pháp - Hộ tịch	100	95					123	120			223	215
	Tài chính - Kế toán	20	25					120	120	240	245	380	390
	Văn hóa - Xã hội	50	50	50	50			90	110	340	385	530	595
	Văn phòng - Thống kê	50	80	46	1000			90	110	200	240	386	1430
4	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng CNTT	300	572	540	1306	190	412	515	1632	250	820	1795	4742
5	Bồi dưỡng khác	140	900	325	590	281	668	90	238	170	432	1006	2828
II	Đào tạo nâng cao trình độ:	1285	5617	0	0	421	2460	96	300	114	300	1916	8677
1	Đại học, cao đẳng	841	3435			421	2460	96	300	114	300	1472	6495
2	Trung cấp	444	2182									444	2182
3	Sơ cấp (công an)												
	Cộng (I+II):	2275	7806	1181	3446	1012	3990	1623	3300	1854	3042	7945	21584



Phụ lục 2

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg
Năm 2015 và giai đoạn 2016 - 2020
(Kèm theo Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Nội dung	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Tổng 2016-2020	
		Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí	Lượt	Kinh phí
I	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng	1700	3000	1430	3000	1270	3000	1370	3000	1490	3000	1500	3000	7060	15000
1	Cán bộ chuyên trách đảng, đoàn thể	200		100		110		200		200		120		730	
2	Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND	250		200		120		200		200		120		840	
3	Công chức chuyên môn													0	
	Trưởng Công an xã			100		150		100						350	
	Chỉ huy trưởng quân sự xã			100		150								250	
	Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng và MT	100		100				120		110		220		550	
	Tư pháp - Hộ tịch	200				120				120		200		440	
	Tài chính - Kế toán	100		100				120				100		320	
	Văn hóa - Xã hội	100		120		100		110		240		110		680	
	Văn phòng - Thống kê	200		240		120		110		120		130		720	
4	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng CNTT	250		120		150		110		150		200		730	
5	Bồi dưỡng khác	300		250		250		300		350		300		1450	
II	Đào tạo nâng cao trình độ	130	3250	130	3250	130	3300	130	3300	120	3000			510	12850
1	Đại học	130	3250	130	3250	130	3300	130	3300	120	3000			510	12850
2	Cao đẳng														
3	Trung cấp														
	Cộng (I+II):	1830	6250	1560	6250	1400	6300	1500	6300	1610	6000	1500	3000	7570	27850

Ghi chú: đối với đào tạo đại học, kinh phí được dự trù cho cả khóa học